

hs 1

TN-29030

551162

* Nhãn trên gói 20 g hỗn dịch uống: (góp ý lần 1)



STOCCEL P



THÀNH PHẦN:
Aluminium phosphat gel 20 % ... 12,38 g
Tã được vừa đủ 1 gói

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:
Uống 1 - 2 gói x 2 - 3 lần/ ngày. Uống nguyên chất hay pha với một ít nước.
Uống thuốc vào lúc 1 - 3 giờ sau bữa ăn và trước khi đi ngủ hoặc khi thấy khó chịu.
Uống các thuốc khác cách 1 - 2 giờ trước hoặc sau khi uống aluminium phosphat.
Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

CHỈ ĐỊNH - CHỐNG CHỈ ĐỊNH - CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Mọi thắc mắc về sản phẩm, xin vui lòng liên hệ
0710.3899000

www.dhgpharma.com.vn

Sản xuất bởi: DHG PHARMA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
288 Bis, Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3891433 • Fax: (0710) 3895209

HD:

Số lô SX:

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**
Lần đầu: 05/7/2018

STOCCEL P



THÀNH PHẦN:
Aluminium phosphat gel 20 % ... 12,38 g
Tã được vừa đủ 1 gói

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:
Uống 1 - 2 gói x 2 - 3 lần/ ngày. Uống nguyên chất hay pha với một ít nước.
Uống thuốc vào lúc 1 - 3 giờ sau bữa ăn và trước khi đi ngủ hoặc khi thấy khó chịu.
Uống các thuốc khác cách 1 - 2 giờ trước hoặc sau khi uống aluminium phosphat.
Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

CHỈ ĐỊNH - CHỐNG CHỈ ĐỊNH - CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Mọi thắc mắc về sản phẩm, xin vui lòng liên hệ
0710.3899000

www.dhgpharma.com.vn

Sản xuất bởi: DHG PHARMA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
288 Bis, Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3891433 • Fax: (0710) 3895209

HD:

Số lô SX:

DHG PHARMA



GMP - WHO
gói 20 g HỖN DỊCH UỐNG

ALUMINIUM PHOSPHAT GEL 20 % 12,38 g

STOCCEL P

DHG PHARMA



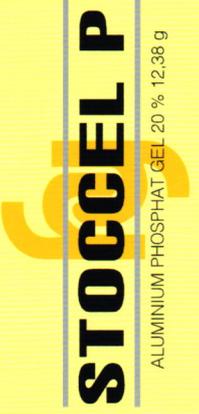
GMP - WHO
gói 20 g HỖN DỊCH UỐNG

ALUMINIUM PHOSPHAT GEL 20 % 12,38 g

STOCCEL P



ALUMINIUM PHOSPHAT GEL 20 % 12,38 g

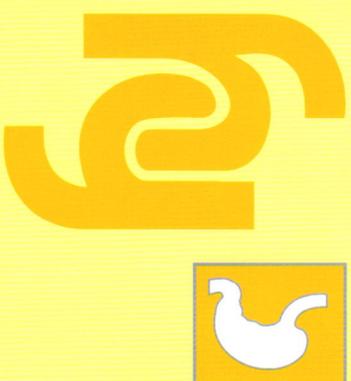


Size: 70%

STOCCEL P

ALUMINIUM PHOSPHAT GEL 20 % 12,38 g

GMP - WHO



HỘP 24 GỖI x 20 g HỖN DỊCH UỐNG

DIG PHARMA



Nhãn trên hộp 24 gói x 20 g hỗn dịch uống *

THÀNH PHẦN:

Aluminium phosphate gel 20% 12,38 g

Tá dược chất: 1 gói

CHỈ ĐỊNH: Làm dịu các triệu chứng do tăng acid dạ dày (chứng ợ

ợ nóng, chứng ợ chua, đầy bụng và tiêu chảy cấp).

Điều trị triệu chứng đau ngực do tăng acid dạ dày (đau ngực như vậy

chỉ do tăng acid dạ dày gây ra).

Phòng và điều trị loét và chảy máu dạ dày - tá tràng do stress.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống 1 - 2 gói x 2 - 3 lần/ngày. Uống

nguyên chất ngay sau bữa ăn và trước khi đi ngủ hoặc khi

thấy khó chịu.

Uống các thuốc khác cách 1 - 2 giờ trước hoặc sau khi uống

aluminium phosphate.

Học theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

CẢNH BÁO CHỈ ĐỊNH - CÁC TRƯỜNG TRỊ KHÁC:

Không dùng ở bệnh nhân suy thận.

TRUYỀN CHUYỂN: CCS

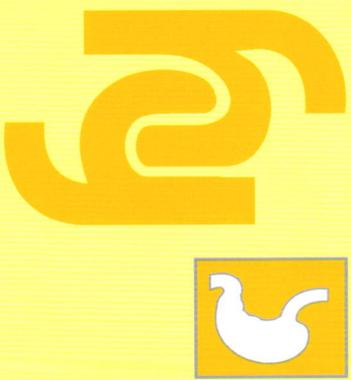


Sản xuất bởi: DIG PHARMA
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
288 Bqs Nguyễn Văn Chí, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: (0710) 3891433 • Fax: (0710) 3895209

STOCCEL P

ALUMINIUM PHOSPHATE GEL 20% 12,38 g

GMP - WHO



BOX OF 24 SACHETS x 20 g ORAL SUSPENSION

DIG PHARMA

COMPOSITION:

Aluminium phosphate gel 20% 12,38 g

INDICATIONS: Relieff of the symptoms caused by increased gastric

acid (increasing heartburn, indigestion).

Treatment of increased gastric acid in gastric ulcer (however there are

currently more effective and non-recurrent treatment measures).

Prevention and treatment of peptic ulcers and bleeding caused by

stress.

Stress: Symptomatic treatment of acid-peptic ulcer.

Stomach & ADMINISTRATION: Oral dose: 1 - 2 sachets x 2 - 3 times

daily. Use the oral suspension or dilute it with little water.

Take the drug 1 - 3 hours after a meal and before bedtime or when

discomfort occurs.

The oral interval between aluminium phosphate and other drugs should

be 1 - 2 hours.

CONTRAINDICATIONS: See in 07/ package.

Please see the enclosed leaflet.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE DIRECTIONS CAREFULLY BEFORE USE.
STORAGE CONDITIONS: Store in 07/ package,
not exceeding 30°C, protect from light.

SMK (Reg. No.):
8193520910150881



Hộp 24 gói (hộp đặc):
8193520910150881
Exp. date:

* **Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc: (góp ý lần 1)**

STOCCEL P

ALUMINIUM PHOSPHAT GEL 20 % 12,38 g

CÔNG THỨC:

Aluminium phosphat gel 20 % 12,38 g
Tá dược vừa đủ 1 gói

(Avicel Rc-591-nf, xanthan gum, đường sunett, tinh dầu cam, sorbitol nước, kali sorbat, natri benzoat, nước tinh khiết).

DẠNG BẢO CHẾ: Hỗn dịch uống.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 24 gói x 20 g.

DƯỢC LỰC HỌC: Stoccel P chứa aluminium phosphat (nhôm phosphat) được dùng như một thuốc kháng acid dịch dạ dày dưới dạng gel. Aluminium phosphat làm giảm acid dịch vị dư thừa để làm giảm độ acid trong dạ dày: gel dạng keo tạo một màng bảo vệ tựa chất nhầy che phủ diện rộng niêm mạc đường tiêu hóa. Lớp màng bảo vệ gồm aluminium phosphat phân tán mịn làm liền nhanh ổ viêm và loét, bảo vệ niêm mạc dạ dày chống lại tác động bên ngoài và làm người bệnh dễ chịu ngay.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Bình thường thuốc không được hấp thu vào cơ thể và không ảnh hưởng đến cân bằng acid - kiềm của cơ thể. Aluminium phosphat hòa tan chậm trong dạ dày và phản ứng với acid hydrochloric để tạo thành nhôm clorid và nước. Khoảng 17 - 30% lượng nhôm clorid tạo thành được hấp thu và đào thải qua thận, aluminium phosphat không được hấp thu sẽ đào thải qua phân. Aluminium phosphat có ưu điểm là không làm ảnh hưởng đến sự hấp thu phosphat của đường ruột.

CHỈ ĐỊNH: Lâm dự các triệu chứng do tăng acid dạ dày (chứng ợ nóng, ợ chua, đầy bụng khó tiêu do tăng acid).

Điều trị tăng acid dạ dày trong loét dạ dày - tá tràng (nhưng hiện nay còn nhiều cách điều trị hiệu quả hơn và không tái phát).

Phòng và điều trị loét và chảy máu dạ dày - tá tràng do stress.

Điều trị triệu chứng trào ngược dạ dày thực quản.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Bệnh thận nặng.

THẬN TRỌNG: Tránh điều trị liều cao lâu dài ở người bệnh suy thận.

Nếu điều trị thuốc kháng acid trong vòng 2 tuần mà không đỡ các triệu chứng như đầy bụng, ợ nóng, ợ chua thì phải đi khám bệnh.

Nếu táo bón có thể dùng xen kẽ hoặc chuyển sang dùng thuốc kháng acid chứa magnesit.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Các thuốc kháng acid được coi là an toàn, miễn là tránh dùng lâu dài liều cao.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Aluminium phosphat có thể làm tăng hoặc giảm tốc độ và mức độ hấp thu các thuốc dùng đồng thời do làm thay đổi thời gian dịch chuyển qua đường dạ dày - ruột hoặc do liên kết hoặc tạo phức với thuốc. Do đó cần uống các thuốc khác cách 1 - 2 giờ trước hoặc sau khi uống aluminium phosphat để tránh tương tác.

Aluminium phosphat làm giảm hấp thu các thuốc: digoxin, indomethacin, muối sắt, isoniazid, clodiazepoxid, naproxen.

Aluminium phosphat làm tăng hấp thu dicumarol, pseudoephedrin, diazepam.

Aluminium phosphat làm tăng pH nước tiểu, làm giảm thải trừ các thuốc là bazơ yếu (amphetamin, quinidin, ...), tăng thải trừ các thuốc là acid yếu (aspirin, ...).

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Có thể bị táo bón, nhất là những bệnh nhân ốm nằm liệt giường và/hoặc bệnh nhân cao tuổi.

Nên uống nhiều nước trong những trường hợp này.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Chưa tìm thấy tài liệu.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống 1 - 2 gói x 2 - 3 lần/ngày. Uống nguyên chất hay pha với một ít nước.

Uống thuốc vào lúc 1 - 3 giờ sau bữa ăn và trước khi đi ngủ hoặc khi thấy khó chịu.

Uống các thuốc khác cách 1 - 2 giờ trước hoặc sau khi uống aluminium phosphat.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS.

Sản xuất bởi: DHG PHARMA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

288 Bis, Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

ĐT: (0710) 3891433 - 3891434 • Fax: (0710) 3895209

Mọi thắc mắc và sản phẩm,
xin vui lòng liên hệ
0710.3899000

E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn

www.dhgpharma.com.vn



**TU QU CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thu Thủy

<https://trungtamthuoc.com/>